

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2022/KDTM-PT

Ngày: 24/6/2022

V/v: Tranh chấp HĐ xây dựng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các thẩm phán: Bà Lê Thúy Linh

Bà Ngô Tuyết Băng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Huỳnh Phương Linh

- Kiểm sát viên

Trong các ngày 15 và 24/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại phúc thẩm thụ lý số 55/2022/TLPT-KDTM ngày 06/5/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng xây dựng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2022/QĐXX-PTKT ngày 30/5/2022 giữa:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Thông tin Tổng hợp VHL.

Địa chỉ: Số 24 ngõ 104 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Hoàng Hữu Tiến** - Giám đốc

Bị đơn: Công ty Cổ phần TID Hà Nội.

Địa chỉ: Số 69 ngõ 213 đường Giáp Nhất, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Văn Đại** - Giám đốc. Cư trú: Số 3, tổ 16 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Công ty Cổ phần DHC Hà Nội (Gọi tắt là Công ty DHC) được UBND tỉnh

Bắc Giang giao cho thực hiện công trình cấp nước sinh hoạt tập trung xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng theo Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 04/12/2014.

Ngày 02/6/2017, Công ty DHC (Nay là Công ty TID) và Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Thông tin Tổng hợp VHL (Gọi tắt là Công ty VHL) ký Hợp đồng thi công xây dựng mang số 012017/HĐXD-DHCVHL. Nội dung hợp đồng thể hiện việc Công ty TID thuê Công ty VHL thực hiện các hạng mục thi công xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tại xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang có tổng giá trị tạm tính là 2.236.783.000đ. Việc thanh toán được thực hiện trên cơ sở khối lượng các công việc hoàn thành, kể cả khối lượng phát sinh đã được nghiệm thu. Công ty VHL đề nghị Công ty TID xác nhận khối lượng hoàn thành trong vòng 05 ngày làm việc. Quá thời hạn này, Công ty TID không xác nhận vì bất kỳ lý do gì thì khối lượng do Công ty VHL đề nghị được coi là khối lượng hoàn thành.

Thực hiện hợp đồng, Công ty VHL đã bỏ ra số tiền 2.336.783.000đ để mua trang thiết bị phục vụ xây dựng.

Khi đã thực hiện hoàn thành công việc theo hợp đồng, Công ty VHL đề nghị Công ty TID nghiệm thu hoàn thiện công trình nhưng Công ty TID không thực hiện.

Vì vậy, Công ty VHL khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty TID phải thanh toán trả số tiền theo Hợp đồng 012017 là 2.336.783.000 đồng cùng lãi chậm trả theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Công ty VHL chỉ yêu cầu Công ty TID thanh toán số tiền 1.837.000.000 đồng, không yêu cầu phải thanh toán số tiền trả lãi chậm trả.

Công ty TID thừa nhận việc ký kết Hợp đồng thi công số 012017 đúng như Công ty VHL trình bày nhưng cho rằng việc ký Hợp đồng thi công là để ông Tiến (Giám đốc Công ty VHL) có đủ điều kiện đi vay Ngân hàng, thực tế Công ty VHL không thi công lắp đặt hệ thống cấp nước tại Bắc Giang, Công ty TID trực tiếp thi công công trình.

Về công trình lắp đặt hệ thống cấp nước tại Bắc Giang thì giữa Công ty TID và ông Tiến (Công ty VHL) có ký Hợp đồng góp vốn kinh doanh ngày 31/5/2017, theo đó ông Tiến cam kết góp 2.000.000.000 đồng. Hai bên đã nhiều lần làm việc để giải quyết đối với số tiền ông Tiến đã góp vốn nhưng không thành công.

Công ty TID đề nghị đưa ra các phương án thanh toán cho Công ty VHL:

- Trong vòng 06 tháng kể từ ngày 03/12/2020, Công ty TID sẽ chuyển nhượng phần góp vốn của ông Tiến cho người khác và sẽ thanh toán cho ông Tiến số tiền 1.837.000.000 đồng.

- Chuyển nhượng hệ thống nhà máy để có tiền thanh toán cho ông Tiến. Trường hợp không bán được nhà máy thì chuyển nhượng sang cho ông Tiến để ông tiếp tục quản lý, khai thác.

Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 52/2021/KDTM-ST ngày 08/10/2021 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân đã quyết định:

“1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Thông tin Tổng hợp VHL đối với Công ty Cổ phần DHC Hà Nội (Nay là Công ty Cổ phần T.I.D Hà Nội)

2. Buộc Công ty Cổ phần DHC Hà Nội (Nay là Công ty Cổ phần T.I.D Hà Nội) phải thanh toán số tiền 1.837.000.000 đồng cho Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Thông tin Tổng hợp VHL”

Ngoài ra bản án còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, quyền kháng cáo và nghĩa vụ chịu án phí của các đương sự.

Không đồng ý với quyết định bản án sơ thẩm, ngày 18/11/2021 Công ty TID có đơn kháng cáo toàn bộ bản án, không đồng ý thanh toán cho Công ty VHL theo Hợp đồng thi công xây dựng số 012017 ngày 02/6/2017; Toàn bộ số tiền ông Hoàng Hữu Tiến - Giám đốc Công ty VHL đầu tư vào hệ thống cấp thoát nước sinh hoạt tại xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang là tiền góp vốn theo Hợp đồng góp vốn kinh doanh số 01/HĐGVKD/DHC-HHT ngày 31/5/2017 giữa Công ty DHC (nay là Công ty TID) và ông Tiến - Giám đốc Công ty VHL.

Tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm: Công ty VHL vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Công ty TID giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án có nội dung chính:

Về tố tụng: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Các đương sự đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 68, 69, 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân

sự.

Về nội dung:

Hợp đồng thi công ngày 02/6/2017 và các phụ lục kèm theo giữa Công ty cổ phần DHC Hà Nội (nay là công ty T.I.D Hà Nội) và Công ty TNHH phát triển công nghệ thông tin tổng hợp VHL được ký kết trên cơ sở tự nguyện, đúng quy định pháp luật, có giá trị thi hành với các bên.

Hợp đồng góp vốn kinh doanh 01/HDGVKD/DHC-HHT ngày 31/5/2017 và Biên bản góp vốn kinh doanh ký giữa Công ty cổ phần DHC Hà Nội (nay là công ty T.I.D Hà Nội) và ông Hoàng Hữu Tiến ký ngày 31/5/2017 được ông Tiến ký với tư cách cá nhân, không phải là Công ty TNHH phát triển công nghệ thông tin tổng hợp VHL do ông Hoàng Hữu Tiến đại diện theo pháp luật ký kết. Nền kháng cáo của bị đơn cho rằng không có việc ký kết hợp đồng thi công mà chỉ góp vốn giữa hai công ty là không có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu Bị đơn trả lãi chậm thanh toán nên được ghi nhận. Đề nghị bác toàn bộ kháng cáo của bị đơn; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Xét về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo và biên lai nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của Công ty Cổ phần TID (Công ty TID) làm và nộp trong thời hạn luật định nên kháng cáo được chấp nhận.

Xét về nội dung:

Các đương sự đều xác nhận giữa Công ty VHL và Công ty TID đã ký Hợp đồng thi công số 012017 ngày 02/6/2017 để thi công công trình cấp nước sinh hoạt tại xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Tuy nhiên hợp đồng thi công ngày 02/6/2017 do Công ty VHL xuất trình (BL 36) có giá trị hợp đồng tạm tính là 2.236.783.000 đồng; Thời gian thực hiện công việc dự kiến từ 02/6/2017 đến 31/12/2017 kèm theo Phụ lục số 01 ngày 02/6/2017 (BL 30), Phụ lục số 012017/HĐXD-DHCVHL ngày 03/6/2017 (BL17), Phụ lục số 022017 ngày 10/7/2017 (BL22), Phụ lục số 032017 ngày 24/7/2017 (BL28).

Công ty TID xuất trình Hợp đồng thi công số 012017 ngày 02/6/2017 (Bản photo) với giá trị của hợp đồng tạm tính là 2.400.889.000đ; Thời gian thực hiện

công việc dự kiến từ 09/6/2017 đến 15/9/2017. Tuy nhiên không có bản gốc đề đổi chiều nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét hợp đồng do Công ty TID xuất trình là đúng đắn.

Theo quy định tại Điều 4 Hợp đồng do 02 bên xuất trình đều quy định việc thanh toán được thực hiện trên cơ sở khối lượng các công việc hoàn thành kể cả khối lượng phát sinh (nếu có) được nghiệm thu trong giai đoạn thanh toán và đơn giá tương ứng với các công việc đã ghi trong hợp đồng hoặc phụ lục bổ sung trong hợp đồng.

Như vậy, mặc dù giá trị tạm tính hợp đồng thi công và thời gian hoàn thành công việc dự kiến của 02 hợp đồng có sự khác nhau nhưng bản chất các bên đều thừa nhận có ký Hợp đồng thi công số 012017 ngày 02/6/2017 và cùng xác định giá trị hợp đồng sẽ được thanh toán theo khối lượng thực tế nghiệm thu.

Điều 4 Hợp đồng ngày 02/6/2017 các bên đã thỏa thuận "Trường hợp bên B đề nghị bên A xác nhận khối lượng hoàn thành, nếu sau 05 ngày làm việc bên A không xác nhận vì bất kỳ lý do gì thì khối lượng bên B đề nghị xác nhận được coi như khối lượng đã hoàn thành".

Hồ sơ thể hiện, tài liệu do Công ty VHL đã gửi đề nghị Công ty TID thanh quyết toán từ 08/01/2019 nhưng đến nay Công ty TID vẫn chưa thực hiện việc xác nhận khối lượng công việc mà Công ty VHL đã hoàn thành. Căn cứ theo Hợp đồng ngày 02/6/2017 thì khối lượng thực tế hoàn thành do Công ty VHL thi công là khối lượng Công ty VHL đề nghị Công ty TID thanh toán.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Công ty TID cũng xác nhận Công ty VHL có bỏ tiền ra mua vật tư, hàng hóa để thi công công trình cấp nước sinh hoạt tại xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Công ty VHL xuất trình các Hợp đồng mua bán số 220517.HĐKT-TH với Công ty TNHH thương mại và đầu tư Trang Hoàng; Hợp đồng mua bán số 010617/QB-VHL, số 050617/QB-VHL, số 120717/QB-VHL; số 250717/QB-VHL với Công ty TNHH đầu tư thương mại và xây dựng Quốc Bảo cùng các hóa đơn GTGT do các công ty này xuất để bán hàng cho Công ty VHL.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/6/2020, Công ty VHL yêu cầu Công ty TID thanh toán 2.336.783.000 đồng theo Hợp đồng thi công ngày 02/6/2017 và lãi chậm trả.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, Công ty VHL sửa đổi yêu cầu khởi kiện theo đó chỉ yêu cầu Công ty TID thanh toán trả 1.837.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi chậm trả. Xét thấy sự tự nguyện của Công ty VHL không trái với quy định của pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ.

Kháng cáo của Bị đơn cho rằng Hợp đồng ngày 02/6/2017 thực chất là việc ông Tiến (Công ty VHL) góp vốn cùng với Công ty TID và để vay Ngân hàng. Kèm theo Công ty TID xuất trình Hợp đồng góp vốn kinh doanh số 01/HĐGVKD/DHC-HHT ngày 31/5/2017 và Biên bản góp vốn kinh doanh ngày 31/5/2017. Tuy nhiên chủ thể tham gia ký kết góp các văn bản này là cá nhân ông Hoàng Hữu Tiến, không phải là pháp nhân Công ty VHL và cũng không liên quan đến Hợp đồng thi công ngày 02/6/2017. Công ty TID cho rằng Công ty TID mới là đơn vị trực tiếp thi công tại công trình cấp nước sinh hoạt tại xã Đồng Phúc nhưng tại văn bản xác nhận của UBND xã Đồng Phúc thì Công ty VHL mới là đơn vị thi công tại đây và đã lắp đặt được 1100 đồng hồ nước mới ở 11 thôn. Do đó kháng cáo của Công ty TID không có căn cứ chấp nhận, Công ty phải chịu án phí phúc thẩm.

Từ những nhận định trên.

Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 52/2021/KDTM-ST ngày 08/10/2021 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Thông tin Tổng hợp VHL đối với Công ty Cổ phần T.I.D Hà Nội.

Công ty Cổ phần T.I.D Hà Nội phải thanh toán cho Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Thông tin Tổng hợp VHL số tiền 1.837.000.000đ.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Thông tin Tổng hợp VHL không yêu cầu Công ty Cổ phần TID thanh toán số tiền lãi chậm trả trên số tiền gốc 1.837.000.000đ kể từ ngày có Công văn đề nghị quyết toán.

3. Về án phí:

Công ty Cổ phần TID phải chịu 67.110.000 đồng án phí sơ thẩm và

2.000.000 đồng án phí phúc thẩm; Công ty đã nộp tạm ứng án phí 2.000.000đ theo Biên lai số 7138 ngày 18/11/2021 của Chi cục THADS quận Thanh Xuân nay được trừ vào tiền án phí phải nộp.

Hoàn trả Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Thông tin Tổng hợp VHL 39.367.830 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 711 ngày 26/10/2020 của Chi cục THADS quận Thanh Xuân.

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm (08/10/2021) người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả đối với số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA quận Thanh Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Thị Thúy Hạnh